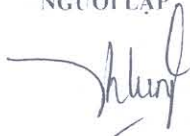


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ 2 NĂM 2011

Đơn vị tính : đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý báo cáo		Lũy kế đầu năm đến kỳ báo cáo	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	978.710.408.501.0	971.230.338.014	1.928.419.857.336	1.663.781.080.615
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	499.858	-	1.432.163
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		978.710.408.501.0	971.229.838.156	1.928.419.857.336	1.663.779.648.452
4. Giá vốn hàng bán	11	28	893.968.215.947.0	840.958.165.764	1.751.571.852.505	1.447.328.277.064
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		84.742.192.554.0	130.271.672.392	176.848.004.831	216.451.371.388
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	29	75.622.990.422.0	37.645.512.429	118.531.634.080	61.957.893.773
7. Chi phí tài chính	22	30	133.551.229.961.0	109.380.462.774	229.969.949.889	155.391.048.896
Trong đó : Chi phí lãi vay	23		49.075.577.452.0	34.951.837.910	87.549.172.760	62.509.981.248
8. Chi phí bán hàng	24		684.677.820.0	1.351.855.120	1.674.803.866	2.455.073.225
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		34.388.548.440.0	29.298.738.312	58.073.862.903	46.932.238.773
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(8.259.273.245.0)	27.886.128.615	5.661.022.253	73.630.904.267
11. Thu nhập khác	31		14.499.198.398.0	10.082.927.258	23.539.696.479	12.561.396.363
12. Chi phí khác	32		12.609.590.779.0	9.634.469.389	17.640.732.808	10.018.733.881
13. Lợi nhuận khác	40		1.889.607.619.0	448.457.869	5.898.963.671	2.542.662.482
14. Lãi /(lỗ) trong công ty liên kết, liên doanh	45		-	-	-	-
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(6.369.665.626.0)	28.334.586.484	11.559.985.924	76.173.566.749
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	(3.886.853.276.0)	15.038.327.856	10.222.935.857	34.805.814.621
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	32	-	-	-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(2.482.812.350.0)	13.296.258.628	1.337.050.067	41.367.752.128
Trong đó: Cổ đông thiểu số	61		3.610.997.266.0	(16.603.471.020)	(4.070.571.126)	(21.405.608.160)
Cổ đông Công ty mẹ	62		(6.093.809.616.0)	29.899.729.648	5.407.621.193	62.773.357.288
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		(26.2)	129	23	270

NGƯỜI LẬP



KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Anh

Lập, Ngày 15 tháng 8 Năm 2011

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Việt Anh